

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 49/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 05-7- 2019

V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi con ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Hán Văn Nhuận

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Chính;

Ông Phạm Ngọc Minh.

Thư ký phiên tòa: Bà Quảng Thị Thái Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Lê Muộn – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 147/2019/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2019 về việc “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2019/QĐST-HNGĐ ngày 05/6/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18/6/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trà Thị L, sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

Bị đơn: Ông Trần Tâm A, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Trà Thị L trình bày: Bà và ông Trần Tâm A tự nguyện đi đến hôn nhân với nhau vào năm 2014 có kết hôn tại UBND xã P. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do ông ông A không có trách nhiệm với vợ con, thường xuyên đánh đập bà, vợ chồng đã sống ly thân nhau hơn 04 năm nay, nay bà không còn tình cảm với ông A nữa, nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Tâm A.

Về con chung bà trình bày: Vợ chồng có 01 người con chung tên Trần Ngọc P, sinh ngày 19/3/2014. Hiện nay cháu đang ở với bà, bà yêu cầu được nuôi con và bà không yêu cầu ông Trần Tâm A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa hôm nay ông Trần Tâm A vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Qua kiểm sát vụ án cũng như tại phiên tòa nhận thấy: Thủ tục tố tụng Tòa án làm đầy đủ đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật là Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Bộ luật tố tụng dân sự tuyên xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấp nhận bà Trà Thị L được ly hôn với ông Trần Tâm A và giao con chung Trần Ngọc Phi, sinh ngày 19/3/2014 cho bà L được trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét về quan hệ tranh chấp: xác định quan hệ là “xin ly hôn và nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Nội dung pháp luật áp dụng: Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa hôm nay ông Trần Tâm A vắng mặt không có lý do, Tòa án đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật đối với ông A nhưng ông An vẫn không có mặt. Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt ông Trần Tâm A.

[4]. Xét yêu cầu khởi kiện của bà Trà Thị L về việc xin ly hôn và nuôi con Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại phiên tòa hôm nay bà L khẳng định: Ông A thường xuyên đánh đập bà, vợ chồng đã sống ly thân hơn 04 năm nay nên bà yêu cầu được ly hôn với ông A và bà yêu cầu được nuôi 01 người con chung tên Trần Ngọc P, sinh ngày 19/3/2014 bà đang trông giữ, bà không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con. Trong quá trình giải quyết vụ kiện Tòa án đã thông báo cho ông A biết vụ việc bà L yêu cầu xin ly hôn và nuôi con với ông A nhưng ông không có thiện chí đối với vụ việc nêu trên. Từ sự phân tích trên Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 và Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình bà Long yêu cầu được ly hôn với ông A và được yêu cầu nuôi cháu Trần Ngọc P là có cơ sở chấp nhận.

[5]. Về phần tài sản chung và nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[6]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tại phiên tòa hôm nay về quan điểm giải quyết vụ án là có cơ sở; Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N về việc giải quyết vụ án.

[7]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 06 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Bà Trà Thị L chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 1 Điều 06 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trà Thị L được ly hôn với ông Trần Tâm A.

[2]. Về con chung: Giao cháu Trần Ngọc P, sinh ngày 19/3/2014 (bà L đang trông giữ) cho bà Trà Thị L được trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Trà Thị L không yêu cầu ông Trần Tâm A cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Tâm A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3]. Về án phí: Bà Trà Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng bà L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0019055, ngày 21/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Bà Trà Thị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

[4]. Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận
- Viện Kiểm sát N;
- Chi cục THADS để thi hành;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hán Văn Nhuận